

# HƯỚNG DẪN TÍCH HỢP API

## I. Lấy API Key

- Vào mục API Key để lấy khóa truy cập

## II. Tích hợp API

Việc tích hợp với **API** được thực hiện qua giao thức **HTTP**, vì thế dễ dàng tích hợp vào bất cứ nền tảng, ngôn ngữ lập trình nào.

Việc xử lý API được thực hiện qua 2 bước

**Bước 1:** Gửi thông tin giao dịch sang doithegiare.net qua HTTP POST.

**Bước 2:** Nhận kết quả từ doithegiare.net trả về cho bạn.

Việc nhận kết quả được thực hiện thông qua một trong hai cách:

**Cách 1:** Sử dụng HTTP GET để lấy kết quả, theo cách này bạn cần lập trình chủ động gửi request để lấy kết quả xử lý cho đến khi việc xử lý kết thúc.

**Cách 2:** Sử dụng WebHook (tên gọi khác Callback), một URL bạn cung cấp để nhận kết quả xử lý. Khi có kết quả xử lý doithegiare.net sẽ gửi trả kết quả qua HTTP POST về url này cho bạn.

-----

### 1. API Gạch thẻ

#### 1.1. Gửi thẻ qua API

Url nhận: <https://doithegiare.net/api/card>

Method: POST

Content-Type: application/json

- Dữ liệu gửi dạng JSON gồm các trường như sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả
ApiKey	String (100)	x	Key duy nhất để xác định đối tác API
Pin	String (30)	x	Mã code của thẻ cào

Seri	String (50)	x	Mã seri của thẻ cào
CardType	Integer	x	ID loại thẻ cào, nhận một trong các giá trị:  1 - Viettel 2 - MobiFone 3 - VinaPhone 4 - Vcoin-VTC Game 6 - Garena 14 - Zing 15 - Gate 16 - Vietnamobile 23 - Vcoin
CardValue	Integer	x	Mệnh giá thẻ cào (ví dụ: 10000, 20000, 50000...)
requestid	String		Id đơn của bạn, sau này sẽ dùng id này để request lấy kết quả xử lý thẻ

Post JSON ngôn ngữ PHP: <https://helpex.vn/article/post-du-lieu-json-bang-curl-php-5c548e32507419248c9ac1ac>

<https://codingpearls.com/lap-trinh-web/restful-with-laravel/su-dung-json-de-truyen-nhan-du-lieu-trong-restful.html>

Post JSON ngôn ngữ C#: <http://www.asparticles.com/Articles/103/how-to-post-json-data-to-webapi-using-csharp>

- **Kết quả trả về JSON gồm các trường sau**

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
Code	Integer	Mã thông báo xác định trạng thái của việc chuyển dữ liệu có thành công hay không:  1 - Thành công  0 - Không thành công
Message	String	Thông báo tương ứng với Code

TaskId	Integer	ID giao dịch để truy vấn trạng thái gạch thẻ sau này
--------	---------	--

## 1.2. Lấy kết quả gạch thẻ

### 1.2.1. Truy vấn trạng thái gạch thẻ qua HTTP GET

Url nhận: <https://doithegiare.net/api/card/{TaskId}>

{TaskId} được thay bằng giá trị trả về từ kết quả của HTTP POST trong bước đầ thẻ qua qua API ở 1.1.

Hoặc

Url nhận: [https://](https://doithegiare.net/api/card?requestid={requestid}&apikey={apikey})

[doithegiare.net/api/card?requestid={requestid}&apikey={apikey}](https://doithegiare.net/api/card?requestid={requestid}&apikey={apikey})

{requestid} là dữ liệu bạn đầ lên lúc đổi thẻ

Apikey là apikey của bạn

Method: GET

- Giá trị trả về JSON object như sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
Code	Integer	Mã trạng thái gạch thẻ  0 - Kiểm tra trạng thái thẻ không thành công  1 - Hệ thống đang xử lý  2 - Gạch thẻ thành công  3 - Gạch thẻ thất bại
Message	String	Thông báo tương ứng với Code nếu có
CardValue	Integer	Mệnh giá thực của thẻ nạp nếu thành công  Giá trị bằng 0 nếu gạch thẻ thất bại

## 1.2.2. Truy vấn trạng thái gạch thẻ qua link callback

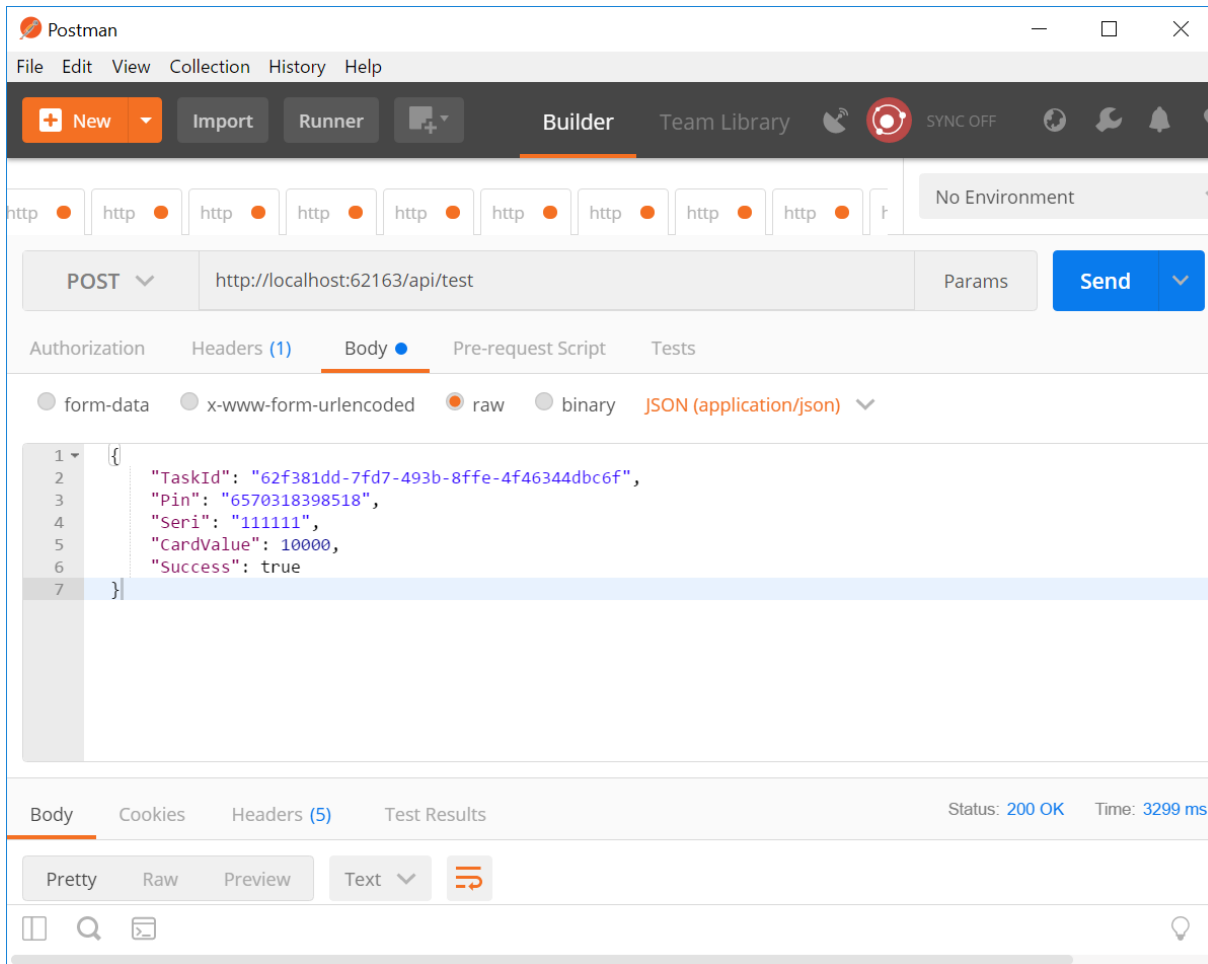
Url callback nhận kết quả xử lý phải đảm bảo:

- Chấp nhận HTTP POST
- Chấp nhận Content-type=application/json
- **Dữ liệu JSON trả về bao gồm các trường sau:**

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
TaskId	Integer	Id của yêu cầu gạch thẻ (ở 1.1.)
Pin	String (30)	Mã code của thẻ
Seri	String (50)	Mã seri của thẻ
CardValue	Integer	Mệnh giá thực của thẻ nạp nếu thành công Giá trị bằng 0 nếu gạch thẻ thất bại
Success	Boolean	true - Gạch thẻ thành công false - Gạch thẻ lỗi
Hash	String	MD5(APIKey+Pin+Seri)
requestid	String	Dữ liệu đẩy lên lúc đổi thẻ
Amount	Integer	Tiền nhận được
declared_value	Integer	Mệnh giá gửi lên

**Lưu ý:** Nên sử dụng PostMan để kiểm tra webhook trước bằng cách gửi một HTTP Post đến webhook của bạn với dữ liệu như sau:

Hướng dẫn sử dụng PostMan: <https://timoday.edu.vn/huong-dan-su-dung-postman-cho-thu-nghiem-api/>



## 2. API lấy bảng phí đổi thẻ

Url nhận: <https://doithegiare.net/api/cardrate?apikey={apikey}>

Method: GET

Giá trị trả về JSON như sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
Code	Integer	0 - Thất bại 1 - Thành công
Message	String	Thông báo tương ứng với Code nếu có

Data	Array object	id: mã loại thẻ name: tên loại thẻ staus: true - hoạt động, false - bảo trì prices: danh sách phí đổi thẻ theo mệnh giá { price: mệnh giá rate: phí đổi thẻ status: true - hoạt động, false - bảo trì }
------	--------------	---

```

1  {
2    "Code": 1,
3    "Message": "Thành công",
4    "Data": [
5      {
6        "id": 1,
7        "name": "Viettel (Auto)",
8        "status": true,
9        "prices": [
10       {
11         "price": 10000.00,
12         "rate": 14.00,
13         "status": true
14       },
15       {
16         "price": 20000.00,
17         "rate": 14.00,
18         "status": true

```

### 3. Api rút tiền

#### 3.1. Lấy danh sách ngân hàng

Url nhận: <https://doithegiare.net/api/getlistbank?apikey={apikey}>

Method: GET

Giá trị trả về JSON như sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
Code	Integer	0 - Thất bại 1 - Thành công
Message	String	Thông báo tương ứng với Code nếu có

Data	Array object	bankCode: mã ngân hàng bankName: tên ngân hàng shortBankName: tên ngân hàng rút gọn staus: true - hoạt động, false - bảo trì
------	--------------	---

### Ví dụ dữ liệu trả về:

```

{
  "code": 1,
  "message": "Thành công",
  "data": [
    {
      "bankCode": "970416",
      "bankName": "ACB - NH TMCP A CHAU",
      "shortBankName": null,
      "status": true,
      "bank": null
    },
    {
      "bankCode": "970436",
      "bankName": "VIETCOMBANK - NH TMCP NGOAI THUONG",
      "shortBankName": null,
      "status": true,
      "bank": null
    }
  ]
}

```

### 3.2. Gửi đơn rút tiền

Url nhận: <https://doithegiare.net/api/withdraw>

Method: POST

Content-Type: application/json

- Dữ liệu gửi dạng JSON gồm các trường như sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả
ApiKey	String (100)	x	Key duy nhất để xác định đối tác API
WD_BankName	String (200)	x	Tên Ngân Hàng
WD_UserName	String (200)	x	Tên chủ tài khoản ngân hàng

WD_Number	String(100)	x	Số tài khoản ngân hàng
WD_Money	Integer	x	Số tiền rút
WD_Content	String(200)	X	Nội dung rút tiền (không dấu, không ký tự đặc biệt)
bankCode	Integer	x	Mã ngân hàng lấy ở api danh sách ngân hàng
bankName	String(200)	X	Tên ngân hàng lấy ở api danh sách ngân hàng
requestid	String	x	Nội dung gửi lên

**Response: Giá trị trả về JSON như sau**

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
code	Integer	<=0 - Thất bại 1 - Thành công
message	String	Thông báo tương ứng với Code nếu có

**Ví dụ dữ liệu trả về:**

Thất bại

```
{
  "code": -1,
  "message": "Số tiền rút không được nhỏ hơn 50,000 VNĐ"
}
```

Thành công

```
{
  "code": 1,
  "message": "Yêu cầu rút tiền thành công"
}
```

### 3.3. Callback rút tiền

Url nhận kết quả xử lý phải đảm bảo:

- Chấp nhận HTTP POST
- Chấp nhận Content-type=application/json
- Dữ liệu JSON trả về bao gồm các trường sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả



Success	Boolean	true - thành công false - lỗi
Hash	String	MD5(APIKey+ requestid)
requestid	String	Dữ liệu đẩy lên
Message	String	Thông báo nếu có.
Amount	Int	Số tiền rút
Fee	Int	Phí rút tiền

## 4. API mua thẻ

### 4.1. Lấy danh sách loại thẻ & mệnh giá

Url nhận: <https://doithegiare.net/api/getbuycardrate?apikey={apikey}>

Method: GET

Giá trị trả về JSON như sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
code	Integer	0 - Thất bại 1 - Thành công
message	String	Thông báo tương ứng với Code nếu có
data	Array object	cardId: mã loại thẻ name: tên loại thẻ staus: true - hoạt động, false - bảo trì prices: danh sách thẻ theo mệnh giá { price: mệnh giá rate: chiết khấu }

## Ví dụ dữ liệu trả về:

```
{
  "code": 1,
  "message": "thành công",
  "data": [
    {
      "cardId": "VIETTEL",
      "name": "Viettel",
      "status": true,
      "prices": [
        {
          "price": 10000,
          "rate": 2.50
        },
        {
          "price": 20000,
          "rate": 2.50
        },
        .....
        {
          "price": 500000,
          "rate": 3.00
        }
      ]
    },
    {
      "cardId": "MOBI",
      "name": "Mobifone",
      "status": true,
      "prices": [
        {
          "price": 10000,
          "rate": 2.50
        },
        {
          "price": 20000,
          "rate": 2.50
        },
        .....
        {
          "price": 500000,
          "rate": 3.00
        }
      ]
    },
    .....
  ]
}
```

## 4.2. Tạo đơn mua mã thẻ

Url nhận: <https://doithegiare.net/api/buycard>

Method: POST

Content-Type: application/json

- Dữ liệu gửi dạng JSON gồm các trường như sau:

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả
apikey	String (100)	x	Key duy nhất để xác định đối tác API
cardId	String (30)	x	Mã loại thẻ lấy từ api 4.1 VD: VIETTEL
quantity	Integer	x	Số lượng
price	Integer	x	Mệnh giá thẻ VD 10000,20000

**Response: Giá trị trả về JSON như sau**

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
code	Integer	0 - Thất bại 1 - Thành công
message	String	Thông báo tương ứng với Code nếu có
data	Array object	cards: danh sách thẻ { id: mã name: Tên loại thẻ price: mệnh giá thẻ amount: số tiền thanh toán serial: seri thẻ code: mã thẻ }

## Ví dụ dữ liệu trả về:

```
{  
  "code": 1,  
  "message": "Mua thẻ thành công",  
  "data": {  
    "cards": [  
      {  
        "id": 1,  
        "name": "Viettel",  
        "price": 10000,  
        "amount": 9750,  
        "serial": "321321321",  
        "code": "123123"  
      }  
    ]  
  }  
}
```